

Bản án số: 64/2021/HS-ST

Ngày: 04/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Đàm Nhật T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05 tháng 04 năm 1972 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: tổ S, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Hà Đàm T (đã chết); Con bà: Bé Thị L (đã chết); Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ: Nông Thúy L (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 1999.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 23/5/2013, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 25/7/1995, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Năm 2003, Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/12/2009, Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt từ ngày 22/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 22/01/2021 tại khu vực tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Đàm Nhật T (sinh ngày: 05/4/1972; trú tại: tổ S, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 05 (năm) gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (T khai nhận là heroine) có khối lượng 8,5 (tám phẩy năm) gam thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc; tiền Việt Nam 500.000 (năm trăm nghìn) đồng thu giữ trong túi quần T đang mặc.

Ngày 26/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 40 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 72/GĐMT ngày 06/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ ngày 21/01/2021, Đàm Nhật T đi xe khách từ thành phố Cao Bằng xuống Bến xe khách thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T đến Bến xe khách thành phố Thái Nguyên và gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), dáng giống người nghiện nên hỏi mua 10.000.000 (mười triệu) đồng heroine. Người này đồng ý rồi đi đâu đó khoảng 10 phút sau quay lại. T đưa cho người đàn ông này số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Người này cầm tiền rồi đưa cho T một túi nilon màu trắng, bên trong chứa 05 (năm) gói heroine đều được gói bằng nilon màu đen. Sau khi mua được heroine, T đi xe khách về thành phố Cao Bằng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T xuống xe ở khu vực tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng rồi đi tìm quán ăn đêm thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Hành vi của Đàm Nhật T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSTP ngày 12/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Nhật T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí đối với khối lượng ma túy bị thu giữ cũng như kết luận giám định số: 72/GĐMT

ngày 06/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng bị thu giữ là tiền bị cáo lao động mà có và bị cáo không có ý kiến gì về số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Đàm Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân vụ Đàm Nhật T, sinh năm 1972 (HKTT: tổ S, phường H, thành phố Cao Bằng), tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 22/01/2021; trả lại cho bị cáo Đàm Nhật T số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; vật chứng cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 00 giờ 10 phút ngày 22/01/2021 tại khu vực tổ B, phường Đ, thành phố Cao

Bằng, tỉnh Cao Bằng, Đàm Nhật T có hành vi tàng trữ trái phép 8,5 (tám phẩy năm) gam heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngày 23/5/2013, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngày 01/8/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/01/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 8,5g heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”;

...

o, Tái phạm nguy hiểm.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Đàm Nhật T là người nghiện ma túy và là người có nhân thân rất xấu. Bị cáo từng bị xử phạt hành chính cũng như bị kết án nhiều lần liên quan đến ma túy. Bị cáo đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo có bố đẻ là ông Hà Đàm Trung được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Hội đồng xét xử nhận thấy đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị xử phạt bị cáo Đàm Nhật T hình phạt tù có thời hạn là có căn cứ và đúng quy định pháp luật bởi bị cáo là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi mà bị cáo gây ra cho xã hội; khối lượng ma túy tàng trữ (8,5g) cũng như nhân thân của bị cáo thì mức hình phạt được đề nghị từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Mức hình phạt đối với bị cáo Đàm Nhật T cần nghiêm khắc hơn mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về những vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang, Đàm Nhật T khai được mua với một người đàn ông khoảng 50 tuổi tại khu vực Bến xe khách Thái Nguyên nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đang tiếp tục xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân vủ Đàm Nhật T là vật nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Nhật T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đàm Nhật T 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 22/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cần vụ Đàm Nhật T, sinh năm 1972, HKTT: tổ S, phường H, thành phố Cao Bằng, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 22/01/2021 kèm kết luận giám định ma túy số 72/GĐMT ngày 06/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Trả lại cho bị cáo Đàm Nhật T 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn) đồng có số seri: MI 17541203 (do không có kết luận giám định tiền nên bên giao cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn nếu tờ tiền trên không đủ điều kiện lưu hành) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/5/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Đàm Nhật T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai